

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 06/3/2024

V/v Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Hoa Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Thị Hồng Ngọc.

- Ông Vũ Lương Trung Đức.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái** tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Thắng - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 300/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023 về việc Ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Hà Thị Kiều O**, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Duy H**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái; Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại Đội x, Phân trại xx, Trại giam H- Cục C10- Bộ Công an. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai chị Hà Thị Kiều O trình bày: Chị và anh Nguyễn Duy H kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái vào ngày 29/10/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung tại Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống đến tháng 12 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do không cùng quan điểm sống, sau đó anh Nguyễn Duy H phạm tội "Giết người" (bị hại là mẹ đẻ anh H), anh H bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 13 năm tù, đang chấp hành án tại trại giam H. Hàng tháng chị O vẫn đến thăm anh H nhưng tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, hơn nữa anh H lại phạm tội giết mẹ đẻ của mình nên chị O không thể tiếp tục chung sống với anh H được. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị

được ly hôn anh Nguyễn Duy H. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 07/4/2020, cháu L đang sinh sống cùng chị. Sau ly hôn chị Hà Thị Kiều O có nguyện vọng trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Gia L, không yêu cầu anh Nguyễn Duy H phải cấp dưỡng nuôi con, để chứng minh cho ý kiến của mình chị O đã giao nộp bản sao Hợp đồng lao động, Phiếu xác nhận lương các tháng 8, 9, 10, 11, 12/2023 của công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư thương mại H1 với mức thu nhập từ 9.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng/ tháng.

Tại bản tự khai của anh Nguyễn Duy H trình bày: Anh và chị Hà Thị Kiều O, sinh năm 1996 kết hôn và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N ngày 29/10/2019. Hiện tại anh H đang chấp hành hình phạt tù 13 năm tại trại giam H. Nay chị Hà Thị Kiều O xin ly hôn với anh, anh H đồng ý ly hôn với chị O. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 07/4/2020. Ly hôn anh H có nguyện vọng để cháu Nguyễn Gia L cho bà nội là Lê Thị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Hiện anh H đang chấp hành án nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con và anh H cũng không yêu cầu chị O cấp dưỡng nuôi con. Do anh H đang chấp hành án phạt tù tại Đội x, phân trại xx, Trại giam H nên không thể tham gia phiên tòa xét xử, anh H đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

Về tài sản chung và nợ chung : Chị O và anh H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của các đương sự tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hà Thị Kiều O: Xử cho chị O được ly hôn anh Nguyễn Duy H; về con chung: Giao cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia L, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung và nợ chung nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết; về án phí nguyên đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Duy H đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn P, xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái vụ án do Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho các đương sự, tại phiên tòa chị O có mặt, anh H vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Nguyễn Duy H .

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Kiều O và anh Nguyễn Duy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký ngày 29/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị Hà Thị Kiều O và anh Nguyễn Duy H được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống chị Hà Thị Kiều O trình bày vợ chồng mâu thuẫn là do không cùng quan điểm sống, anh H đang chấp hành hình phạt tù, hàng tháng chị thăm nom nhưng tình cảm vợ chồng phai nhạt. Chị Hà Thị Kiều O đề nghị ly hôn, anh Nguyễn Duy H đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy chị O và anh H đều có nguyện vọng được ly hôn, quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm đến nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Do vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị O phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 07/4/2020. Chị O có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng. Anh Nguyễn Duy H có nguyện vọng để cho mẹ đẻ là bà Lê Thị Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị O cấp dưỡng. Xét thấy: Từ sau khi anh H đi chấp hành hình phạt tù tại Trại giam H, cháu Nguyễn Gia L còn nhỏ sinh sống cùng chị Hà Thị Kiều O, việc anh H có nguyện vọng để cháu Nguyễn Gia L cho mẹ đẻ của anh H nuôi dưỡng là chưa phù hợp và không được chấp nhận bởi quyền trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc con chưa thành niên trước tiên là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ theo quy định tại Điều 69 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị O là người đang trực tiếp chăm sóc con chung, bản thân có công việc, thu nhập, nơi ở ổn định đảm bảo điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Do vậy, để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, giao cháu Nguyễn Gia L cho chị Hà Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị O không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Hà Thị Kiều O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị Kiều O được ly hôn anh Nguyễn Duy H.

2. Về con chung: Giao cho chị Hà Thị Kiều O được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Gia L, sinh ngày 07/4/2020, anh Nguyễn Duy H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2023/0000572 ngày 29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V tỉnh Yên Bái, chị O đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu:

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Hoa Quỳnh